TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DX
TỈNH QUẢNG NAM
==========

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 52/2019/HSST
Ngày 22/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DX
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà***:** Ông Trần Mạnh D**.**
Các hội thẩm nhân dân:
- Ông Nguyễn Chí Thành
- Bà Hứa Thị Hoàng.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Ngọc Luông – Thư ký Toà án nhân dân huyện DX .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DX tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Sinh - Kiểm sát viên**.**

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện DX, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2019/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Xuân T**, sinh ngày: 05/3/1991.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn M, xã QP, huyện QS, tỉnh Quảng Nam. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông Nguyễn Chí C (sinh năm 1968) và bà bà Võ Thị Hồng V (sinh năm 1968), bị cáo chưa có vợ ;Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/6/2019 bị Công an huyện QS, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác".Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".Có mặt.

Bị hại: Ông Huỳnh Tấn D, sinh năm 1957.
Hiện trú tại: thôn CLĐ, xã DP, huyện DX.Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T, biết cơ sở Phong Lan Rừng (địa chỉ: Số nhà 82, đường Nguyễn Hoàng, khối phố BA, thị trấn NP, huyện DX, tỉnh Quảng Nam) của ông Huỳnh Tấn D có bán nhiều cây cảnh Bonsai đẹp, nhưng do không có tiền mua nên Nguyễn Xuân T nảy sinh ý định trộm cắp cây cảnh về trưng bày. Vào khoảng 20h ngày 06/4/2019, Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô hiệu Lisohaka, màu xanh, biển kiểm soát 92N1-0241 (xe này của ông Nguyễn Chí C – cha ruột T) và đem theo một bao tải 50kg, màu vàng có ghi chữ URE từ nhà đến tại cơ sở mua bán cây cảnh Phong Lan Rừng của ông Huỳnh Tấn D. Lúc này cơ sở kinh doanh đã đóng cửa, tắt điện, không có ai trông coi, T dựng xe trước cổng, rồi trèo qua phía góc phải

hàng rào vào bên trong và nhổ trộm 05(năm) cây Bonsai Dúi và 01(một) cây Bonsai Nguyệt quế (nguyên chậu) có tổng trị giá là 20.000.000 đồng để trên tầng 1, tầng 2 của kệ trưng bày cây cảnh. Sau đó, T đem số cây trộm được ném qua hàng rào và ra ngoài theo đường cũ. T bỏ 05(năm) cây Bonsai Dúi vào bao cột lại để trên yên sau xe, còn 01(một) cây Nguyệt quế Bonsai T để trước baga xe và đi về nhà. Ngày 24/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện DX mời T đến UBND xã QP để làm việc. Tại đây, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá T điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DX đã tạm giữ: 01 (một) chậu cây Bonsai Nguyệt quế và 05 (năm) chậu cây Dúi Bonsai. Các tài sản này, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Tấn D; Đối với 01(một) bao tải màu vàng loại 50kg, trên bao có chữ màu đen URAE, hiện còn đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện DX.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 08/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện DX, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 36 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy 01(một) bao tải màu vàng loại 50kg, trên bao có chữ màu đen URAE, hiện còn đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện DX

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại thống nhất nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện DX truy tố hành vi phạm tội của bị cáo. Bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện DX, Viện kiểm sát nhân dân huyện DX, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá T điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 20h ngày 06/4/2019, Nguyễn Xuân T đã có hành vi lén lút vào cơ sở kinh doanh Phong Lan Rừng (địa chỉ: số 82, Nguyễn Hoàng, khối phố

BA, thị trấn NP, huyện DX) trộm cắp 05 cây Bonsai Dúi và 01 cây Bonsai Nguyệt Quế trị giá 20.000.000 đồng của ông Huỳnh Tấn D. Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân T là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện DX là có căn cứ. Hành vi của Nguyễn Xuân T không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm ren đe giáo dục bị cáo và tạo tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có nhận thân xấu, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo đã có hành vi đánh người khác tại huyện QS, ngày 17/6/2019 bị cáo bị Công an huyện QS, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác". Tuy nhiên, trong qúa T điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn. Hơn nữa, gia đình bị cáo có công cách mạng, bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, nên HĐXX áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của bị cáo sung công quĩ nhà nước là phù hợp..

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá T điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 05 cây Bonsai Dúi và 01 cây Bonsai Nguyệt Quế cho bị hại ông Huỳnh Tấn D. Tại phiên tòa hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Hiện Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01(một) bao tải màu vàng loại 50kg, trên bao có chữ màu đen URAE. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Hình phạt: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; các điểm h,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS. Xử phạt Nguyễn Xuân T 15(mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã Quế Phú, huyện QS, tỉnh Quảng Nam nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo T sung công quĩ nhà nước .

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T về UBND xã QP, huyện QS, tỉnh Quảng Nam nơi bị cáo cư trú để giám sát trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3/ Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 106 Bộ luật TTHS tuyên: tịch thu tiêu hủy 01(một) bao tải màu vàng loại 50kg, trên bao có chữ màu đen URAE. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện DX.

4/ Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, xử buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng y)* án phí HSST

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo và bị hại có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Các cơ quan tiến hành tố tụng*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Trần Mạnh Dũng